

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 13/7/2018

V/v tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hồ Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Vạn**
2. Bà **Nguyễn Thị Nguyên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Ngọc Hải** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà **Phan Mỹ Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2018 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 996/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017 về việc "Tranh chấp xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2018/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 203/2018/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Trần Hữu T**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: 2/45B ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông **Nguyễn Hữu M**, sinh năm: 1972, Địa chỉ: 20/15 Đường D, Phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông **Đào Hoàng T1**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: A22/11B3 ấp H, xã L, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà **Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1989

Địa chỉ: 250C P, Phường Q Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Trẻ **Đào Nguyễn Khả H**, sinh ngày 02/10/2015

Địa chỉ: 250C P, Phường Q Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện hợp pháp của trẻ Đào Nguyễn Khả H: Bà **Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 250C P, Phường Q Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Trần Hữu T (nguyên đơn) và ông Nguyễn Hữu M – người đại diện hợp pháp của ông Trần Hữu T trình bày như sau:

Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Hồng L có quen biết nhiều năm, thấu hiểu nhau nên phát sinh tình cảm. Vào thời điểm đó bà L và chồng là ông Đào Hoàng T1 đã ly thân vì cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và đang tiến hành thủ tục ly hôn. Ông Trí và bà L yêu nhau và trong thời gian qua lại với nhau, bà L có thai, đến ngày 02/10/2015 bà L sinh cháu Đào Nguyễn Khả H. Vì trên danh nghĩa bà L vẫn là vợ của Ông T (chưa hoàn thành xong thủ tục ly hôn) nên ông Trí và bà L không thể tự mình tiến hành khai sinh cho cháu H được. Vì vậy theo giấy khai sinh số 162, quyền số 01/2015 của UBND phường 4 Quận Gò Vấp đề họ và tên cha của cháu Đào Nguyễn Khả H là Đào Hoàng T1. Ông T thực tế không phải là cha ruột của cháu. Và tại Phiếu kết quả phân tích ADN số ADN20166766 ngày 18/11/2016 đã nêu rõ “Căn cứ vào kết quả phân tích ADN, Hội đồng khoa học Công ty TNHH MTV TM và DV TESTING kết luận: TRẦN HỮU T và ĐÀO NGUYỄN KHẢ H có cùng huyết thống cha – con”. Theo Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình về xác định cha cho con. Cháu Đào Nguyễn Khả H hiện đang sống với bà Nguyễn Hồng L tại phường P, Quận Q. Do đó, để bảo đảm quyền chăm sóc và nuôi dưỡng con của mình, ông Trần Hữu T đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau: Xác nhận ông Trần Hữu T là cha của cháu Đào Nguyễn Khả H, sinh ngày 02/10/2015 theo Giấy khai sinh số M quyền số N của UBND phường P, Quận Q. Cải chính lại Giấy khai sinh cho cháu Đào Nguyễn Khả H.

Ông Đào Hoàng T1 (bị đơn) vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án.

Bà Nguyễn Hồng L (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) và người đại diện hợp pháp của trẻ Đào Nguyễn Khả H (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) trình bày như sau:

Tôi là mẹ của trẻ Đào Nguyễn Khả H, sinh ngày 02/10/2015. Nay ông Trần Hữu T yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Hữu T là cha của trẻ Đào Nguyễn Khả H thì tôi đồng ý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; phát biểu ý

kiến về việc giải quyết vụ án với nội dung đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Trần Hữu T khởi kiện ông Đào Hoàng T1 (bị đơn) tranh chấp về việc xin xác nhận cha cho con. Đây là tranh chấp về xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông Đào Hoàng T1 (bị đơn) cư trú tại huyện Bình Chánh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Ông Đào Hoàng T1 (bị đơn) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử nhưng vắng mặt. Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Đào Hoàng T1 (bị đơn). Ông Nguyễn Hữu M (người đại diện hợp pháp của nguyên đơn) và bà Nguyễn Hồng L (người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan) có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án giải quyết vắng mặt ông Nguyễn Hữu M và bà Nguyễn Hồng L theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Theo Giấy khai sinh số 162, quyền số 01/2015 đăng ký ngày 15/10/2015 tại Ủy ban nhân dân phường P, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Đào Hoàng T1 và cháu Đào Nguyễn Khả H có quan hệ cha con. Tuy nhiên theo Kết luận giám định số 805/C54B của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 06/3/2018 thực hiện theo Quyết định trưng cầu giám định số 06/2018/QĐ-TCGD ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh kết quả như sau: *“Trần Hữu T là cha ruột của Đào Nguyễn Khả H với xác suất 99,999%.”*

Khoản 1 Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“1. Người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình”.

Khoản 2 Điều 101 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“2. Tòa án có thẩm quyền giải quyết việc xác định cha, mẹ, con trong trường hợp có tranh chấp hoặc người được yêu cầu xác định là cha, mẹ, con đã chết và trường hợp quy định tại Điều 92 của Luật này.”

Khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“2. Cha, mẹ, con, theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, có quyền yêu cầu Tòa án xác định con, cha, mẹ cho mình trong trường hợp được quy định tại khoản 2 Điều 101 của Luật này.”

[4] Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hữu T đối với Ông Đào Hoàng T1: xác định ông Trần Hữu T là cha của cháu Đào Nguyễn Khả H sinh ngày 02/10/2015 theo Giấy khai sinh số 162 quyển số 01/2015 của UBND phường P, Quận Q. Ông Trần Hữu T được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cải chính khai sinh cho cháu Đào Nguyễn Khả H, sinh ngày 02/10/2015 theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên ông Đào Hoàng T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 89, Khoản 2 Điều 101, Khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hữu T đối với ông Đào Hoàng T1.

1.1. Xác định ông Trần Hữu T là cha của cháu Đào Nguyễn Khả H, sinh ngày 02/10/2015 theo Giấy khai sinh số 162 quyển số 01/2015 đăng ký ngày 15/10/2015 tại Ủy ban nhân dân Phường P, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Ông Trần Hữu T được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cải chính khai sinh cho cháu Đào Nguyễn Khả H, sinh ngày 02/10/2015 theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đào Hoàng T1 chịu 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đối với trường hợp đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi Tòa án tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H. Bình Chánh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- UBND nơi đăng ký hộ tịch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Thanh Loan